SỐ THỨ 1845 — NGÀY THỨ TƯ 10 MAI 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	Trong Hà-nội và các tỉnh	Ngoại quốc	Ngoại quốc (đường tàu bay)	Ngoại quốc (đường tàu bay)	Ngoại quốc
	Gửi theo đường thường	Gửi theo đường thường	Gửi theo đường thường	Gửi theo đường thường	Gửi theo đường thường
Một năm	6$00	6$80	6$30	6$30	6$60	9$00
Các công-sở	»	5.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Propriétaire : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOÀN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 160

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 176

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 085 de large.
1re page : Une seule insertion . . . . 0$50 le cm
Par contrat annuel . . . . .
Par centimètre et par insertion . . . . . 0$18 le cm
Réclame dans la 1re page . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales . 1$50 le cm
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái giá-trị đích-đáng của người ta ở đâu?

Khi ta vào trong một cửa hàng tạp-hóa, ta thấy xung-quanh ta bày biện la liệt biết bao là thứ nọ vật kia; thứ để ngoài hàng, thứ bày trên tủ, thứ treo ở vách, thứ cất trong hòm, không thể nào xét hết được. Tuy vậy, trong tất cả các vật bày biện ở cửa hàng đó, có thứ thì ta nhìn, ta ngắm, ta trông đi trông lại mãi không chán, có thứ ta lại chẳng muốn để mắt vào: có thứ khi ta cầm thì gượng nhẹ giữ gìn tỏ ra một cách yêu giấu quí trọng, mà có thứ lại ném quăng vật bỏ một cách sỗ sàng coi là một thứ không đáng cho ta rê-rật. Sao vậy? Ấy chính những vật ta nhìn, ta ngắm, ta gượng nhẹ giữ gìn, ta yêu giấu quý-trọng, là những vật vì hiếm có, vì ích nhiều hay vì tốn công mới làm được, nên có một cái giá-trị quý hóa đủ ai cũng phải công nhận, phải ngầm nghĩa nâng niu. Còn những thứ mà ta không buồn nhìn, mà ta quẳng bỏ sỗ sàng, là những thứ không ra gì, không có giá-trị, khiến nên ta coi rẻ coi khinh như thế.

Khi ta vào một chỗ đông người cũng vậy, tuy rằng ai cũng mặt mũi chân tay, ai cũng áo quần giầy mũ, song có người thì ta kính mến yêu vì, mà lại có kẻ ta khinh khi bỉ-bạc. Ấy những người mà ta kính mến yêu vì ấy, chính là những người có một cái giá trị đích-đáng: còn những kẻ mà ta khinh thường rẻ rúng là những kẻ cái thân mày thước kia thật không có giá trị gì.

Nhưng làm thế nào có giá-trị đích đáng để được người ta yêu vì kính nể? Giá-trị đích đáng lấy ở đâu ra? Đó là một vấn đề ngày nay không phải là không quan-hệ, nhất là vào cái thời buổi nhỏ nhăng, không phân đen-trắng này, ta lại cần phải bàn rõ lắm, để cho vàng khỏi lẫn thau, gà không hóa phượng. Ngày nay cứ theo dư-luận của phần nhiều người thì cái giá-trị đích đáng của người ta hình như một là ở tiền của, hai là ở nghề nghiệp, ba là ở niên-xỉ, bốn là ở giòng giối mà ra. Vậy ta thử xét xem bốn cái tư-tưởng ấy có đích đáng không, có hợp với chân-lý không.

1 *Cái giá-trị người ta có phải ở tiền của mà ra không?* — Ngày nay ai nấy đều công nhận là kim-tiền có một cái thế-lực rất mạnh rất to, nên nhiều người sùng bái cái kim-tiền chủ nghĩa, bao nhiêu tâm huyết, bao nhiêu trí lực đều nhất thiết dùng cả vào một việc làm, sao cho tài-thần đem lòng thương mến mà ủng-hộ cho mình. Phần nhiều người sùng bái cái kim-tiền chủ nghĩa là vì tưởng rằng về cái thời-đại quí trọng vật-chất hơn tinh-thần này, chỉ có tiền của là có một cái giá-trị to hơn cả, chỉ có những nhà hào-phú là được người ta tôn-trọng kính vì, là được người ta phục tùng sợ hãi, chỉ có những người ấy là có thế-lực sai-khiến được người ta. Vì thế nên cho là cái giá-trị của người ta chẳng qua do ở tiền của mà ra.

Chẳng có thế sao thấy kẻ khốn cùng thì đem lòng khinh bỉ, còn thấy người giàu có thì qui lụy phục-tùng. Chẳng có thế sao thấy kẻ quần nâu áo vải thì rẻ rúng, mà thấy người áo gấm quần là thì nể sang? Chẳng có thế sao có cái tình người mới quan khinh kẻ chín tiền, sao có cái thói kẻ áo the khinh người áo vải? Như thế chẳng rõ rằng là giá-trị người ta ở tiền của mà ra ư? Ôi! đã đành rằng ngày nay phần nhiều người có một cái trí nghĩ hẹp hòi, có một cái tư-tưởng nông-nổi, xét giá người bằng vàng bạc, bằng ruộng nương, bằng nhà cửa trang hoàng, bằng áo quần lòe-loẹt, song bảo rằng cái giá-trị của người ta ở tiền của mà ra thì thật là sai lắm lắm! Vàng bạc ruộng nương tuy rằng quí thật, vì nhờ có nó mà cái đời người mới được sung sướng thư nhàn, nhờ có nó mới để trọn điều nghĩa vụ, song nó chỉ là một vật hữu dụng cho người ta mà thôi, chớ nó không đủ làm cho người ta có giá-trị được, nhất là khi tiền của ấy không phải dùng cách thật thà mà có thì không những không làm cho người ta có giá-trị, mà lại còn làm cho người ta mất giá-trị đi nữa. Chẳng có thế sao bọn nhiều là nhà có tiếng Vương-Khải Thạch-Sùng mà vẫn bị thiên-hạ khinh khi! Chẳng có thế sao cũng có người lên xe xuống ngựa nhà rộng cửa cao, vàng bạc đầy hòm, áo quần chật tủ, thế mà ra ngoài vẫn bị người ta khinh-rẻ chế cười? Như thế thì ta biết rằng tiền của không đủ làm nên giá-trị cho người, và khi nền của ấy vì sự đê mạt, vì cách gian-trá mà có thì lại tổ làm cho mất giá trị đi thôi!

2 *Cái giá-trị người ta có phải ở nghề-nghiệp mà ra không?* — Nghề nghiệp đây là chỉ cách làm lụng của từng người, mà cách làm lụng ấy phải là vừa có ích cho mình vừa có lợi cho người mới được. Hành khất không phải là một nghề, cờ gian bạc lận không phải là một nghề, vì đó là những cách kiếm ăn vô lợi cho đồng-bào. Còn làm ruộng, đi buôn, làm thợ, dạy học, làm giầy, làm quan, đó là những nghề-nghiệp đích-đáng, vì là những việc làm có lợi cho mọi người. Thói thường ngày nay phần nhiều người hay xét giá người bằng nghề-nghiệp, thấy những hạng thợ thuyền, những hạng cày sâu cuốc bẫm, thì ra vẻ khinh khi, còn đối với ông giáo, ông thông, quan hàn, quan thị, thì có lòng tôn trọng, nhất-thiết cho rằng những hạng trên là những hạng người ngu-si hèn mạt không có giá-trị gì, còn những hạng dưới là những bậc tuấn tú anh-tài đáng tôn đáng quí! Đã đành rằng những bậc quan trường, những nhà giáo-dục, những ông thông-phán là những người thường có tài-học thông-minh, đáng quí đáng trọng; song cái lòng nhất-thiết sùng-bái hạng này mà khinh miệt hạng kia, không khỏi không có điều sai lệch. Ta phải biết rằng: đã sinh ra kiếp làm người, ai cũng phải có công kia việc no mà làm để khỏi ăn hại giá-đình xã-hội, vậy ai cũng phải tùy tài tùy lực mà kiếm lấy một nghề. Đã gọi là nghề thì nghề gì cũng đáng tôn đáng trọng, chớ không có nghề gì là hèn hạ đáng khinh. Một câu tục-ngữ Pháp có nói: « không có nghề gì là nghề dở, chỉ có người hèn dở mà thôi! » tức là cũng chỉ về ý đó. Ông Jouffroy là một nhà văn-sĩ Pháp, trong một bài diễn-thuyết cho học-sinh trường Charlemagne nghe, có nói rằng: « Các anh sắp sửa ra gánh-vác việc đời: cách sinh hoạt của người ta có trăm đường ngăn lối, các anh sẽ mỗi người theo đuổi một đường. Phần nhiều vì tình cảnh, vì cơ-nghiệp cha mẹ các anh, mà người thì sẽ theo một nghề từng lấy về vang, người thì sẽ có một nghề ít ai chú ý. Nhưng các anh chớ vì nghề-nghiệp không được về-vang mà đem lòng phân-nàn, vì trong một quốc gia phải cần đến công việc của tất cả mọi người, vì trong cái máy xã-hội không có phần nào là vô ích cả. Đem so một quan thượng-thư cai trị trong nước với một người thợ dùng hai tay mà giúp cho nước thịnh dân giàu, thì chỉ khác có một điều là công-việc quan thượng thư khi quan-trọng hơn công việc người thợ mà thôi; nhưng nếu hai người cùng hết lòng làm trọn công việc mình thì cái giá-trị cũng ngang nhau cả... » Ta xem như thế thì giá trị không ở nghề-nghiệp mà ra, cũng như không ở tiền của mà ra vậy, vì nghề nào cũng là đáng khinh đáng trọng cả. Nhưng nếu đã hẳn một nghề nào mà không hết lòng với nghề nghiệp mình, chỉ làm đối đà cho xong việc thì thôi, không có cái lương-tâm đối với nghề-nghiệp (conscience professionnelle) thì không đáng cho người ta quí-trọng, không có thể gọi là những người có giá-trị đích-đáng được.

B. G.

Bán-quán chủ-nhiệm đi Marseille

X

Trên Hồng-hải, ngày 2 Avril 1922.

Vừa ở bến Djibouti đi ra thì hai bên coi thấy đất, vì tàu đi qua eo-biển Coromandels. Nhiều trái núi hình thể thật kì-khu, mà bắc ống dòm xem thì toàn là núi trọc cả, không có cây cỏ mà cũng không có nhà cửa gì hết.

Qua eo vào Hồng-hải, thì hai bên bờ lại xa ra lắm, thỉnh thoảng đi gần bên nào thì coi thấy bên nấy mà thôi.

Vùng này thì êm sóng gió. Tàu đi bằng phẳng như là ở trên bộ vậy. Duy ban ngày thì mặt trời nóng dữ, vì ý mà không đội mũ thì nóng đến ngay. Nhưng được một điều là khi lặn mất trời rồi thì không-khí lại mát mẻ dễ chịu lắm.

Đi biển có một điều nên dặn những khách chưa đi bao giờ, là đừng nên tắm nước mặn, hoặc có tắm nước mặn thì khi tắm xong phải gội nước ngọt cho kĩ, kẻo mà phần nhiều người tắm nước mặn bị ngứa, bể không nhìn được gãi thì nhọ lỗ ghẻ khó chịu lắm. Trong tàu hạng nào cũng có phòng tắm, có vòi nước ngọt và vòi nước mặn, nhưng là nước biển lấy vào để. Nước ngọt thì qua bến nào lấy ở bến ấy, rồi chứa trong tàu mà dùng cho đến bến. Khi tàu đóng khách thì tàu này thì nước ngọt không được đổi đào lắm.

Tàu này người hầu hạ toàn là người Pháp cả. Duy có một vài người Trung-hoa dùng trong những việc nhỏ mọn chỗ bếp-núc và các phòng tắm. Nhân chúng tôi có nghiệm ra một điều rằng người Tây tuy làm những việc hèn hèn hèn phòng mà có một tư-cách rất hay, người Tàu với người ta thật ít kẻ theo đòi được.

Lúc nào người ta hầu mình thì thật là lễ phép, mà dẫu công việc nặng nhọc nhưng người ta coi là một việc bổn phận, vui lòng mà làm, chứ không có coi là việc để liệu mà làm miễn cưỡng bao giờ. Lúc giờ làm thì người ta hầu hạ mình ở chỗ mình có quyền sai bảo mà thôi; hết giờ, lại bận quần áo bảnh bao, rồi chuyện với khách một cách thật tự-nhiên bằng đẳng.

Đến như người Trung-hoa với người Việt-Nam mà coi các việc mọn thì khi mình sai bảo đến hình như bọ ngứa mắt mình làm vậy. Gọi đến thì thùng-thình mà lại, chứ không thưa-gửi cho có phép tắc như là các người hầu Âu-tây. Tự hỗ như là họ muốn rằng mình có việc gì sai bảo thì

Tôi nhớ bác hàng cho tôi chậu nước, bác quét cho tôi cái phòng. v. v.

Còn như người hầu Âu-tây thì tuy rằng ngoài giờ hầu hạ trò chuyện với mình như mọi người, nhưng lúc nào mình cần sai bảo thì cứ gọi chuông hoặc gọi « *garçon* » thì họ vâng dạ làm ngay . .

Nguyễn-văn-Vĩnh

Cái vấn-đề « nước uống » ở chốn thôn quê ta

Ở các cơi tỉnh thành đô-hội như thành phố Hà-nội, Hải-phòng vân vân, từ khi có người qui quốc sang ở, thì cái vấn đề « *nước uống* » thật đã nhờ ở sự vệ-sinh rất kỹ-lưỡng của người qui-quốc, mà đã giải quyết xong một cách rất hoàn bị lương-hảo, bảo con mình vì thế mà cũng được hưởng chung hạt nước ngon lành, không phải lo ngại chi về mọi sự nguy hiểm tai-ương vì nước uống nữa. Bởi vì ở thành phố nào cũng có dựng lên nhà cất nước, lọc cất kỹ càng, rồi phân phát đi các máy ở các phố cho nhân dân công dụng, trong-trẻo sạch sẽ đã là tột mực, mà lại không bao giờ phải sợ cạn sợ khan. Thật cũng đã sung sướng và tiện-lợi lắm thay!

Đến như ở các chốn thôn quê thì không thế.

Ở các chốn thôn quê ta, về cái vấn đề nước uống, vì cớ chiếu phép vệ-sinh ra nó ra xét thì thật còn khuyết-hám nhiều điều.

Ai cũng biết dân nhà quê ta, các nơi lấy nước, đại khái là chỉ nhờ ở các mạch sâu:

Ở các nơi gần rừng gần núi, thì lấy nước ở các suối các khe; ở các nơi đồng rẻ đồng chiêm thì lấy nước ở các giếng khơi giếng đứt; còn ở các nơi gần bể gần sông thì lấy nước ở các giếng các sông vân vân. Vẫn hay rằng nước suối nước sông nước hồ nước giếng, toàn là những mạch nước thiên nhiên, vì giữ gìn được sạch sẽ tinh-vi thì thật là ngon lành quí hóa quá. Song hiềm vì một nỗi ta chưa biết vệ sinh về nước uống một chút nào, cho nên mới có nhiều điều rất đáng nên ngại-ngùng ghê-gớm.

Ta-hãy nói riêng về các giếng nước ở chốn thôn quê ta:

Các giếng nước ở chốn thôn quê ta thật nhiều nơi còn trái với sự vệ-sinh quá lắm. Trừ ra tự nhiên các giếng khơi là những giếng thường nên hơn về thường có xây cách đài dung quanh, là còn hơi khả trọ đôi chút; nhất là những giếng đắt mới thật là bẩn thỉu vô cùng. Có nơi giếng nước uống mà hình như cái vũng trâu đầm, có nơi giếng nước uống mà hình như cái hồ rửa-ráy, có nơi giếng nước uống mà đào ngay bên cạnh cái hố tha ma có nơi giếng nước uống mà đào ngay liền kề cái vườn bẩn thỉu. Quanh bờ giếng thì đầy những cỏ mọc xanh um, rác-rưởi gớm-ghiếc, có khi để cho cả chó lợn trâu bò nó phóng uế ra đấy rầy nơm rất kinh rất tởm; còn lòng giếng thì nào có sâu được là bao, bắt quá chỉ sâu độ con sào hay hơn con sào một tí nhỉ đi; đã vậy mà phần nhiều lại độc những bùn lầy, có khi để đến hàng đôi ba bốn năm năm không khơi không rọn; về mùa mưa dầm, nước còn được đôi chút chứ về mùa ít mưa hay nhất là gặp năm hạn hán, thì thật gọi không được hột nước, mà có được hột nước thì cũng lại đục vẩn chẳng khác chi bát bùn. Gia-chi-dĩ ở các nơi giếng nước chốn thôn-quê, thường lại có cái bờ tre bị trẩy mọc đầy xung quanh, cho nên không những là cành nọ rơi rụng xuống làm cho thối hỏng cả nước đi, lại thứ độc-trùng khác nữa ở trong đó nó lội lặn xuống giếng luôn, tài nào khỏi làm cho nước có lây chất độc sang được.

Thường khi qua các chốn thôn quê, ta thử có ý nhìn các giếng ở các nơi mà xem bọn-hoặn mới có được cái giếng quang-cảnh khá tạm gọi là sạch sẽ đôi chút, còn thì phần nhiều là toàn như cái cảnh nói trên đây: nước giếng phải đọc vẫn thì bọt ngẫu vàng khè phải đem xáo thì bèo cỏ đầy ắp. Đứng trước những nơi giếng ấy, ta quên ngỏi đến sự vệ-sinh đi thì chớ, chứ nếu ta lại *tưởng-tượng* đến sự vệ-sinh thì có khi lên phải rằng mình ăn gì ghê thay về sự nước uống của người nhà quê mình.

Xưa kia ta chưa biết sự vệ-sinh là cái chi, thì cứ « *cơm trắt nước giếng* » miễn là cho khỏi đói khỏi khát thì thôi, còn sạch sẽ hay bẩn-thỉu, hợp vệ-sinh hay chẳng hợp vệ-sinh, ta nhất thiết cũng phòng ư mặc kệ, chẳng buồn lưu tâm để ý đến làm gì; cho nên lắm khi để vì nước uống giếng lấy mà sinh ra tật ho chứng kia, ta cũng cứ quên đi tiết cả, yên chí mà đổ tội cho những cớ gì cớ gì tản đâu đâu, chứ cái « *tội giếng* » ta cũng cứ rộng lượng mà đặt ra cho hết thảy. Bởi thế mà cứ gặp sao hay vậy, giếng nước là cứ để mặc kệ thế nào thì thế, chứ ta chẳng có chút quan tâm nào.

Bây giờ ta đã biết nước uống là có quan-hệ đến sức khỏe của ta, đến tinh-mệnh của ta, ta cần phải biết vệ-sinh về nước uống là thế nào rồi, vậy ta khá chẳng nên giữ gìn các nơi giếng nước cho thật được sạch sẽ, thật được hợp phép vệ-sinh ra ư? Hoặng hồ trong một làng một xóm, cái giếng nước tức là *cái gương soi* của làng ấy xóm ấy, khá chẳng nên giữ gìn cho nó được sáng sủa ra?

Hiện nay trong các vấn đề vệ-sinh ở chốn thôn-quê ta, thiết tưởng cái vấn-đề « *vệ sinh về nước uống* » là thật còn khuyết-điểm nhiều độ nhất, mà chính những cái khuyết-điểm ấy lại là những điều rất thiết rất cần.

Mong sao trong khi các tổng các xóm cải-lương, để dành những món tiền về việc quản bàn tăng-tế sang vào công quĩ, thì trước hết nên bớt trích ra ít nhiều mà ra bỏ các giếng nước cho được tử tế. Hăng chưa cải-lương, chưa có tiền công-quĩ, thì cũng nên đóng tiền-tay nhau mà làm lại những giếng nước cho phần nhiều. Tốn kém nào có bao nhiêu mà có thể giữ cho được người lành mạnh. Ấy là một việc rất nên làm, rất cần phải làm lắm lắm, nhất là trong vụ mùa hè nóng-nực này.

Vũ-giáp-Công

HÀI ĐÀM

Tửu nhập ngôn xuất

Bố cu Nhắm tính hay đánh chén. Câu được một con cá to đem về xào ngay một đĩa để nhắm rất ngon, cất một nơi, rồi xách chai đi mua rượu. Mua được rượu về, thì thấy con chó ở nhà đã đem cất đĩa đó nhắm vào nơi khác, nghĩa là vào bụng.

Nhắm nỗi giận :

— Thế thì chai rượu này còn để làm gì!

Lôi con chó ra, bóp cổ đổ chai rượu vào mồm bắt uống cho hộ hết, chó bị rượu say kêu om nhà cả.

Nhắm càng tức — vì chó càng kêu càng như nhắc Nhắm đĩa cá và chai rượu, cuộc đánh chén tàn mà Nhắm chỉ được hưởng cái hình-thức-lượng trong khi khan — Nhắm càng tức, lấy gậy đuổi cho vụt luôn mấy cái :

— Lại còn *Tửu nhập ngôn xuất* ! *Tửu nhập ngôn xuất* !

Sọ-phone.

VĂN UYỂN

Nhớ quê

Lánh đành góc bể chân trời,
Một mình thui thủi quê người một thân.
Nỗi riêng riêng những bàn-khuân,
Chạnh niềm cố-quốc thêm phần bồi-hồi.
Nhớ quê giọt lệ tuôn rơi,
Ngại đêm thơ thẩn nhớ lời đinh-ninh.
Quanh đi quẩn lại một mình,
Lấy ai mà giải sự tình cho nhau?
Bằng khuâng như dại như ngây!
Hồn quê phảng phất nơi ngày nào nguôi?
Nhìn trông mây kéo phương trời,
Lòng càng da nỗi như khơi mạch sầu!
Cố hương trông có thấy đâu?

Khuyên học

Các cậu nghe lời lão mấy lời:
Lúc còn trẻ tuổi chớ mê chơi.
Con đường « Tân-học » còn dài lắm,
Cái bước « Văn minh » phải đến nơi.
Nên cố công lên mà học tập,
Ra tay gắng sức để theo đòi.
Công danh hai chữ là mau chiếm,
Khỏi hổ « Con Tiên » với mọi người.

* * *

Phụ giải

Nghe đây lời bảo mấy lời :
Lúc còn trẻ tuổi đừng chơi thiệt mình.
Nay gắng buổi đêm mình trong nước,
Phải cố công để được bằng người.
Học hành chăm chỉ cho tươi,
Thiệt mình mà lại người người cười ta.
Đường Tân học còn xa bời vợi ;
Cố gắng công cũng lớn đến nơi
Nhẳng khi các cậu được rồi,
Cũng đừng bỏ phí thì-giờ thiệt nhé.
Thì giờ qua hơn liền hơn bạc :
Dẫu muốn mua liền bạc được nào ?
Mình thì một tuổi một cao,
Học hành còn kém nghĩ sao bây giờ ?
Vậy nên phải tập giờ học tập.
Cố gắng công mà tập lấy nên.

. . . . . .

Ái văn, Bồ-xuân-Mai

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả báo quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bổn-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đã chở ở, còn thì bổn-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Dư luận Nam-kỳ

Thói ghét lây là một thói nên chừa

Người ở đời, hi-vọng thường có thể giống nhau, mà cái tánh tình khó in khuôn in rập. Làm quan, mỗi người có cái chính-trị riêng, là do cái học-lực giỏi dở; làm người: mỗi người có cái ý-kiến riêng là do cái tập quán cao hạ khác nhau vậy không bảo ai phải giống ai được; chỉ có cái hi vọng là có thể rập nhau thôi. Là người sanh trên đời, ai cũng muốn hưởng cái cao sang, cái tử-tế, cái mạnh khỏe, cái sống lâu là một điều mong mỏi quá cái tài lực của mình: người nhờ có hi-vọng mà quên sự cực khổ sự lầm than dám mạo-hiểm mà lập nên cái sự-nghiệp to tát để đời đời là nhờ cái hi-vọng giục dã lắm vậy. Người có cái hi-vọng kiên nhẫn chừng nào, lại càng lập nên cái thân-thế vĩ đại chừng ấy — dầu có khác nhau, là bởi cái tài cao thấp vậy thôi. Làm người ở đời tua phải biết. Làm quan chớ thấy cái chính trị người ta chẳng giống mình, chẳng theo mình mà ghét người ta; làm người, chớ thấy cái ý-kiến người ta chẳng giống mình, chẳng theo mình, mà ghét người ta, thì làm người mới kha kha cho: chớ vì cái chính-trị, cái ý-kiến có khác với mình đó mà ghét lây đến cái thân-thế ở đời của người ta nữa.

Lấy lẽ ấy mà luận, thì người xứ ta cái thói ghét lây đó là một cái bệnh rất trầm kha chưa có thuốc trị được. Ôi! cái bệnh ghét lây đó xưa nay làm hại đến quốc-gia xã-hội ta là ngần nào! Ghét việc làm rồi ghét lây đến bà con người, ghét lây đến anh em bạn tác người, nói tóm, thì những người gần gũi với người bị ghét đó cũng đều phải bị ghét lây cả. Ôi! còn gì đê tiện bằng là sự ghét lây? Rồi còn gì oan ức bằng sự ghét lây?

Lấy đó mà suy, thì làm người — cái thói ghét lây là một thói nên chừa lắm. Đừng nói cái chính-trị khác nhau, cái ý-kiến khác nhau mà ghét luôn đến cả người, dẫu rằng người đối đầu với mình là người mình đáng ghét đi nữa, thì bất quá cũng ghét một người ấy thôi ta không phép ghét lây đến bà con, anh em, bạn tác người ấy là người vô can với mình.

Làm người, khi sinh ra ai cũng có bẩm-thụ cái tánh trong đục khác nhau, ai cũng có cái tánh tập-quán khác nhau, không bao giờ giống nhau được, chớ lấy một người mà ghét lây đến nhiều người, làm mất cái phép công-bình của tâm lý vậy.

Ta thường thấy lắm có kẻ vậy. Bấy lâu, thường năm ba người bạn tác cùng nhau, chơi bời vui vẻ Đào, Lý, Mận, Bình-bác, Mảng-cầu, thiếu một là không vui. Ngày kia xẩy ra có việc gì làm cho Bình-bác phải giận Mảng-cầu, không thể đồng đẳng nhau như xưa được. Cơn bấy giờ đừng nói Mảng cầu riêng bị Bình-bác ghét mà thôi, thậm chí Đào, Lý, Mận cũng phải chịu lây cái ghét nữa. Là bởi ba người vô can cũng cứ đãi bạn như thường vậy, dầu trông ai cũng thế, nào phải riêng vì Mảng-cầu mà bỏ tình Bình-bác.

Song biết làm sao! Bình-bác tâm-chí hẹp hòi, tánh tình đê tiện, ghét một người ghét lây cả mọi người. làm cho một bọn đang tâm-đầu ý-hiệp, vì một người phải lìa lọi nhau ra. Nghĩ kĩ thì cái thói ghét lây có hại cho nghĩa đoàn-thể là dường nào!

Xã-hội ta nay là một xã hội mới nhúm nhen, chưa thành cái nghĩa to tát bền vững như người ta đó được; ta phải đồng-tâm hiệp-lực mà vun bồi hằng ngày, họa có nên chăng, họa có đứng chung với dân-tộc đang buổi thế-giới thống-nhất này, cái nghĩa đãi nhân tiếp vật của người ta rất khôn ngoan khéo léo, rất mạnh bạo bền vững vô cùng — chẳng những nhờ cái nghĩa rộng lớn đó mà bảo tồn được cái giàu thịnh trong nước người ta, mà người ta lại chiếm được cái địa-vị cao trọng của người ở thế-giới là khác. Lấy người mà suy, coi có phải cái tánh ghét lây của ta nó hại cho ta là dường nào!

Này anh em ta, thói ghét lây là thói nên chừa chăng?

(L. T. T. V.) T. T.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nước đời lắm nỗi lạ-lùng khắt-khe (1)

(Tiếp theo)

Cậu S lấy điều ấy làm phải, mới trở về quyết chí học hành để sang năm dấn chân cố bước lên bực thang mây. Năm ấy qui chánh phủ có nghị-định mở Đại-học-đường, các cử tú tân-khoa không ai muốn ra làm việc, còn gắng thêm một bước nữa, cho nên số học-sinh đậu tốt-nghiệp trường Bảo-hộ không đủ san sẻ ra mọi công đường. Được một tháng nữa thì thấy nghị định bổ cậu S. làm chức trợ-giáo và đổi đi B. Cậu S nghĩ rằng, hai vai vợ đã gánh vác giang-sơn nhà mình nặng nề lắm rồi, chẳng lẽ bực tu-mi lại cứ khoanh tay mà nhờ vợ mãi hay sao? Thôi thì ta hãy tạm lên đường, lấy chức trợ giáo làm cốt Hữu chí cánh thành, lo gì chẳng tới được mục-đích mà mình đã mong mỏi xưa nay.

Lên đến B. thầy giáo S. ngày thì dạy học trò, tối thì chăm về đèn sách, thấm thoắt đã đến kỳ thi. Trời nào phụ kẻ có công, hôm xướng danh lên thấy S. quan trường không sót bỏ sót!

Mẹ và vợ ở nhà thấy tin thầy S chiếm nổi bảng vàng lấy làm mừng rỡ vô cùng.

Vợ nghỉ hè ấy mẹ con vợ chồng sum họp cùng nhau rất là vui vẻ.

Nghỉ hè xong, quan trên thấy thầy S. siêng năng cần mẫn, phần thì dạy bảo học trò, phần thì xem văn đọc sách mà lại đèn nổi được bằng thành chung, ban giấy ngợi khen và cho đổi về tỉnh nhà thăng lên chức giáo viên.

Từ bấy giờ thầy giáo S. chơi toàn với quan phán này, cụ lớn nọ; chiều đến thì tha hồ mà trang trọng, nào là giầy vàng, kính dưỡng mục trắng, nào là sa-tây ô lục soạn đen. (lúc đổi về vợ có cấp cho trăm bạc để sắm sửa). Nay lượn qua phố này, mai lượn qua phố khác.

Một buổi chiều thầy ta rạo phố thấy giữa phố có một nàng, coi ra:

Lân thu thủy, nét xuân sơn
Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh

Bởi đến nỗi mà Tây-thi mất vía Hằng nga dật mình vả lại nàng ấy thì:

Xuân xanh sấp sỉ tới tuần cập kê,
Nên chi thầy đem lòng yêu vụng thương thầm từ đó. Nhưng hiềm vì giai-nhân là con nhà khuê-các, cho nên:

Thâm-nghiêm kín cổng cao tường,
Cạn dòng lá thắm tuyệt đường chim xanh.

Từ đó chiều nào thầy cũng dạo qua chỗ ấy. Mỗi lúc thầy đi qua thì thầy lại mong sao cho được gặp người yêu, nhưng, khốn thay!

Mấy lần cửa đóng then cài,
Đầy thềm hoa rụng, biết người ở đâu!

Một buổi sáng hôm chủ nhật, hai người ngẫu-nhiên gặp nhau ở nơi vắng vẻ, xét ra thì bình như tình thương tuy đã mặt ngoài còn e, nên lúc trở về thầy tìm người trò lối đưa đường để cùng nhau nhắn nhe tin tức. Hỏi ra mới biết nàng ấy tên là Hồng-thư, 17 tuổi, chưa định nơi nào!

Từ khi Hồng-thư gặp thầy giáo S, cũng đem lòng yêu-mến, ngày đêm những mong trăm năm chung gối chung màn, bách-niên giai cẩu!

Một hôm thầy con Nhài đệ lên một bức thư, ngoài phong bì ký tên «Giáo S.». Nàng nửa thẹn nửa mừng, xem xong, phê vào hai chữ «Như-nguyện» rồi trả lại cái thư.

Thầy giáo S. được thư ấy lấy làm mừng rỡ vô cùng, chắc thế nào cũng đẹp duyên loan phụng!

Được vài hôm nữa lại được thơ của Hồng-thư, trong thơ đại-khái như sau này:

« Thiếp vẫn tưởng sau này được cùng chàng ngày đêm họp mặt, ngờ đâu chàng đã có người nâng khăn sửa túi rồi..! Thiếp nay, đào tơ sen ngó, há phải chịu nằm kề ăn cạnh người nào; để cho miệng thế mỉa mai! Nếu chàng còn đoái thương đến thiếp, thì xin chàng liệu mà trù tính, để cho đôi ta một vợ một chồng, nếu không thì

Non nước thề nguyền xưa đã lỗi,
Ân tình nay có bấy nhiêu thôi!

Thầy giáo S. xem xong, chống tay lên trán, ngẫm nghĩ hồi lâu cầm giấy bút viết thư trả lời rằng: « Ý-ước! Nhưng xin ai nói lời phải giữ lấy lời, đừng như con bướm đậu rồi lại bay! »

Từ đó thầy giáo S ra điều ghẻ-lạnh cùng hiền-thê, ra mặc ra, vào mặc vào, ăn thì ăn, làm thì làm, tuyệt nhiên không đi lại hỏi han gì nữa!

Vợ thấy khác ý, biết rằng lang-quân đã có ngoại-tình với ai, nhưng mình không có phép cấm nên một hôm thưa chuyện cùng thầy S rằng:

« Làm trai một tay hai ba mận là thường, nếu chàng có nơi nào xứng đáng xin chàng cho tiện-thiếp hay cùng sẽ hết lòng đến nói cho đi nó về nhà, trước là để phụng thờ lão-mẫu sau là hầu chàng chén nước bát cơm cho khi tiện thiếp chợ búa vắng mặt! »

Thầy giáo làm ngơ không biết, đứng dậy đi chỗ khác. Tháng sáu năm ấy, thầy S. từ chức giáo-học, xin vào trường Cao-đẳng. Hôm về trường, thầy S. từ biệt mẹ rồi lại thăm tình-nhân và nhắc lại với Hồng-thư những lời minh-sơn thệ-hải trước sau xin cứ một niềm. Hồng-thư gật đầu, rồi quay về có ý buồn rầu về cảnh ly biệt!

Từ khi thầy vào trường Cao-đẳng, thấm thoắt đã được tám tháng trời mà không có một lời thăm hỏi hiền-thê. Thỉnh-thoảng về chơi nhà cũng coi hiền thê như người hiềm-thù vậy!

Vợ lấy làm cực tủi, một hôm xin phép mẹ về thăm thầy S. Mười một giờ sáng, thầy trở về thấy hiền-thê ở nhà, lập tức quay ngay ra đi chơi nơi khác. Vợ đợi mãi đến tối, đến mai, đến kia cũng không thấy. biết là đã đến lúc suy biến, trách thân giận số, phận hẩm duyên hôi, chắc không sao vững được, mới cầm ngọn bút sắt, hai tờ giấy trắng, lụy chảy đầm đìa, viết hai cái thư, một bức gửi về mẹ già, một bức để lại cho thầy S.

Thư rằng:

Thưa mẹ. — Con từ khi về làm dâu con mẹ đến nay, thấm thoắt đã được bảy thu, hồ chút bọt bèo, trên không biết quạt nồng ấp lạnh, dưới chẳng hay sửa túi nâng khăn; đã hơn một năm nay, chồng con ra điều bỏ ghét, có ý ngoại tình. Đã mấy lâu, con khuyên chồng con lấy người vợ bé, để giúp đỡ việc nhà! Song chồng con không thèm nghe lời. Đến hôm nay, con xin phép mẹ về thăm, chồng con trở về thấy con ở nhà, lại ra đi chơi nơi khác, không muốn trông thấy mặt con nữa! Mẹ ơi, đời người như thế cũng là đời bỏ đi! Con càng nghĩ lại càng cực duyên tủi số! Mẹ ơi! lúc mẹ nhận được thư này thì xin mẹ chắc cho rằng hồn con đã xiêu phách con đã tán!! Thôi thôi, gọi là có mấy lời lúc hấp hối về trình mẹ hay và xin kính chúc mẹ được mạnh khỏe muôn năm.

Tiện-tức bái.

Thưa chàng. — Thiếp tôi hồ chút phận hèn, kém bề hồng-phúc, lúc cùng chàng sum họp, đã tưởng là được cái hạnh-phúc độc nhất vô song, tưởng cũng được như ai, thuận vợ thuận chồng, trăm năm có nhau! Nào ngờ đâu, tài hèn sắc kém, thờ chàng một cách không bằng người để đến nỗi chàng phải nhiều phen lo buồn bối rối! Thực là tiện thiếp mang tội cùng chàng to lắm! Và lại thiếp thấy chàng đương đan díu với Hồng-nương; nếu còn thiếp thì việc Châu-Trần sau này ắt sinh ra nhiều điều trắc trở! Thế chẳng là bận thêm cho chàng lắm ru? Vậy thiếp có mấy nhời để lại gọi là đáp chàng đã rộng lòng cho thiếp hầu hạ bấy lâu năm! Chàng ơi, lúc chàng đọc mấy câu sau cùng của thiếp này thì xin chàng biết cho rằng cái vật nó đã bận mình bấy lâu thì bây giờ đã cùng theo quan Hà-Bá rồi!

Ôi ông Hoàng-thiên ôi! độc địa chi mấy mà đào!!!

Tiện-thiếp bái
Gia xuân Hoàng-hữu-Kiều

(còn nữa)

(1) Xem số báo ngày 5 Mai.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì sẽ cứ người nhận cũ hoặc phải trả ngay lại.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 10 Mai này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 6 f. 85.

Tin tàu. — Tàu *Hanoi* mang thư đi Hoi-hao, Quảng-châu-Loan và Hương-cảng, đến ngày 12 Mai hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ khởi hành. Thư tin ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 7 phút hôm 11 Mai 1922.

Hoàng-thượng ngự du Đại-pháp. — Chừng ngày 21 này thì Hoàng thượng cùng Hoàng thái-tử ngự giá vô Tourane để cùng với quan Khâm-sứ Pasquier xuống tàu *Porthos* sang Marseille. Trong khi Hoàng thượng ngự qua Saigon thì thành-phố sẽ mở hội cung nghênh Long-giá như bản báo đã nói trước.

Đến tháng sáu tây thì quan Thượng thư Albert Sarraut cùng với quan Toàn-quyền Maurice Long và quan nguyên Khâm sứ Charles là phụ-đạo của Hoàng-thái-tử sẽ đi Marseille cung nghênh Hoàng thượng Hoàng-thượng ngự ở Marseille vài ngày, rồi ngự xe-lửa riêng lên ngay Paris. Trong ba ngày luôn tại Paris sẽ mở hội mừng Hoàng-thượng Ngài sẽ ngự tại bộ Thuộc-địa. Ngày thứ nhất Hoàng-thượng ngự vô điện Elysée yết-kiến quan Giám-quốc, rồi sẽ đặt một tấm bia kỷ-niệm ở trên phần mộ tử sĩ vô danh.

Ngày thứ hai Hoàng-thượng sẽ ngự đến Đông pháp Kỷ niệm đài ở Nogent để dự lễ kỷ-niệm các binh sĩ Việt-Nam tử trận trong cuộc chiến tranh vừa rồi.

Ngày thứ ba Hoàng-thượng sẽ đặt tiệc tại trong vườn bộ Thuộc-địa.

Trong hai tháng Ngài ngự tại Pháp thì Ngài cùng với quan Khâm-sứ Pasquier đi du-lịch và đi khảo cứu các nơi và chừng thượng-tuần tháng mười tây thì Long-giá sẽ ngự hồi Kinh

***

Về việc ngự-giá như tây, báo *Opinion* ở Saigon có đăng như sau này:

M. Fernand Hauser có viết rằng:

« Ấy không phải lần này là lần đầu tiên mà thành Paris mới được cung chiêm một vị đế vương Nam-Việt. Số là từ năm 1787, đức Bá-đa-Lộc (*Evêque Pigneau de Béhaine*) có đưa Hoàng-tử Cảnh sang Paris rồi đến Versailles. Nguyên bấy giờ đức Gia-long phải lúc thua dư bôn ba thì vua *Louis XVI* có ký một tờ giao-hiếu với Hoàng-tử Cảnh để giúp đức Gia-long phục lấy ngôi rồng; nhưng mãi sau khi vua *Louis XVI* đã băng hà thì đức Gia-long mới thật khôi phục được sơn hà xã tắc.

Hoàng tử Cảnh sang yết kiến tại điện Versailles bấy giờ thật có một sự kết quả hay, vì hai nước Pháp-Việt kết dây thân ái cùng nhau từ đó.

Vậy nay mai khi đức Khải định ngự tới đất ta, chắc người ta sẽ phụng Ngài đến thăm điện Versailles và sẽ chỉ để Ngài xem chính cái phòng khi xưa đức Hoàng-tử Cảnh đã vâng mệnh Hoàng-phụ đến dâng vua *Louis XVI* tấm lòng kính mến của nước Nam-Việt mà sau này nước Pháp phải bảo-hộ và dìu dắt cho lên con đường tiến hóa.

Lễ kỷ niệm bà Jeanne d'Arc. — Ngày chủ nhật 14 Mai là ngày kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc thì Hanoi sẽ làm lễ mừng như ngày kỷ niệm Dân-quốc vậy.

Các công sở đều kéo cờ và treo đèn cả. Tại đường đi bờ sông, chỗ mọi ngày thì lính Pháo thủ sẽ bắn một hồi 21 phát đại bác. Bắn luôn ba buổi là chiều thứ bảy lúc 6 giờ và ngày chủ nhật lúc 6 giờ sáng và 6 giờ chiều.

Tối thứ bảy hồi 9 giờ sẽ có cuộc rước đèn, đi theo các đường phố sau này:

Họp tại trước cửa tòa Thương-chính. Qua đường France, Général Galliéni, Laubarède, Bobillot, Paul Bert, Henri Rivière, Dominé, Francis Garnier, bờ hồ Hoàn-kiếm, hàng Đào, hàng Ngang, hàng Đường, phố Sông-tô-lịch, hàng Cót, Tien-tsin, Général Bichot, Général Joffre (Cửa-đông).

Quan Khâm sứ Pasquier. — Quan Khâm-sứ Pasquier xứ Trung kỳ cùng ra Bắc với quan Toàn-quyền Baudoin chủ nhật vừa rồi thì đến sớm mai ngài lại đi ô-tô về Kinh cùng với M. Londres là nhà soạn báo *Matin* ở Paris.

CÓ NHÀ VÀ CÓ ĐẤT BÁN
Hỏi ở phố Đồng-Khánh; số 33
3738

Bán các thứ bày buồng ngủ thực đẹp, toàn bằng gụ cả.
Kể rõ sau này:
Một cái giường 2 người nằm có cả đinh màn bằng đồng
Một cái tủ gương ba cánh, tháo ra lắp vào được.
Một cái bàn cạo mặt có gương to, tháo ra lắp vào được.
Một cái tủ đái.
Đặt giá: 350$00 mà đáng giá 600$00.
Hỏi tại: Số nhà 35, phố Jauréguiberry, Hanoi. 3256

Cuộc chợ phiên giúp xã Hauviné

Trong cuộc chợ phiên (kermesse) giúp xã Hauviné ngày chủ nhật 14 mai thì quan binh sẽ cho phường nhạc đạo thuộc địa thứ chín và phường nhạc vệ khố đỏ thứ nhất đến thổi tại nhà hát tây để giúp hội cho vui.

Hội-đồng tổ-chức cuộc chợ phiên lại vừa nhận được những số tiền và đồ gửi sau này:

Mme Andrieu 3 p. vô danh do M. Ng-qui-toản gửi đến 5 p. công ti Ấn-nam 100 p. M. Berthelo trạng-sư 2 p nhà báo *Avenir du Tonkin* 20 p hiệu Denis frères 400 gói thuốc lá vấn rồi 100.000 chưa vấn hiệu Ridet hộp xì-gà và 20 gói thuốc lá hiệu Boy Landry 250 gói thuốc lá, M. Darlenne 20 gói thuốc lá.

Phiếu công thải. — Như lời bản báo đã nói trước, Ngân khố đã phát các trái-phiếu từ ngày hôm qua. Mỗi người mua trái phiếu lại được lĩnh thêm một cái bằng có chữ quan Toàn-quyền Long ký và chung quanh có tranh vẽ gụ ý về việc làm đường xe hỏa Vinh Đông hà.

Lại nhảy xe điện. — Sáng hôm qua, hồi 7 giờ 45, một cậu học-sinh trường Bảo-hộ là Vũ-v-Hãng lúc xe điện đến trường, chưa dừng hẳn đã nhảy xuống, chẳng may trượt chân ngã bị xe đè phải bị trọng thương, không vào nhà thương chữa ngay, may ra cũng khỏi.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

N° 26

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả: NGUYỄN-HẢI

Vua *Lô-y* vì hổ thẹn mà trên trán toát mồ hôi. Thiếu-đế thấy rằng cái danh-vị mình không thể nghe chửi anh mình như vậy được, nhưng trước mặt một người muôn vật đều phải luồn cúi, đến mẹ mình cũng vậy, thì thiếu-đế cũng không biết làm sao được. Sau thiếu-đế mới cố gượng mà rằng:

— Nhưng, giáo-chủ tướng-công ơi, anh trẫm chỉ xin có hai trăm người chớ không phải năm trăm.

— Hoàng-thượng coi đó có phải ngu-thần đã đoán ngay ra?

— Trẫm vẫn chịu tướng-công con mắt tinh đời. Vì thế trẫm nghĩ rằng trẫm thay mặt anh *Sắc-lê* trẫm mà xin tướng-công một điều dễ cho được như vậy, có lẽ chính trẫm xin cho trẫm, thì không lẽ nào tướng-công lại chối từ.

Mã da-linh đáp:

— Tâu Hoàng-thượng, kẻ hạ-thần dự việc chính trị đã ba chục năm nay, trước hạ-thần còn làm việc nước với *Ri-sơ-liêu* công, sau chỉ làm một mình. Cái chánh sách của ngu thần không được thật lương thiện luôn luôn, ngu-thần phải thú thật, nhưng bao giờ cũng là cái chánh-sách khôn ngoan vậy. Mà điều người ta bàn luận với Hoàng-thượng đó đã không lương thiện lại không khôn ngoan nữa.

— Không lương thiện a, tướng-công!

— Tâu Hoàng thượng, ngài có ký một tờ điều-ước với *Cô-rôm-uyên* công.

— Phải, mà chính trong tờ điều ước đó, *Cô-rôm-uyên* công đã ký trên chữ châu-phê của trẫm.

— Sao Hoàng-thượng lại ký thấp thế, tâu Hoàng-thượng? *Cô-rôm-uyên* công thấy một chỗ tốt thì chiếm lấy, đó cũng là cái thói quen của công đó Vậy ngu thần lại xin nói đến *Cô-rôm-uyên*. Hoàng-thượng có một tờ điều ước với *Cô-rôm-uyên*, nghĩa là với nước *Anh cát-lợi*, vì khi Hoàng-thượng ký tờ điều ước ấy, *Cô-rôm-uyên* tức là nước *Anh*.

— *Cô rôm-uyên* công đã chết rồi

— Hoàng-thượng ngỡ như vậy chăng tâu Hoàng-thượng?

— Hẳn chớ, vì con công là *Lịch xa* đã kế nghiệp cho công và đã từ ngôi rồi.

— Ấy đó! Chính phải đó! *Cô rôm-uyên* chết, có *Lịch xa* kế nghiệp, *Lịch-xa* từ ngôi thì có nước *Anh-cát-lợi* thay chân. Tờ điều-ước là một phần trong cái cơ-nghiệp đó, dù ở trong tay *Lịch-xa*, dù ở trong tay nước *Anh* cũng vậy. Vậy thì tờ điều-ước bao giờ cũng phải phép, cũng có thể thi-hành được. Sao Hoàng-thượng lại muốn bỏ tờ điều-ước ấy? Có gì biến đổi chăng, tâu Hoàng-thượng? Ngày nay *Sắc-lê* đệ nhị muốn điều mười năm về trước ta không muốn đó, sự đó đã có dự bị sẵn rồi. Hoàng-thượng là bạn với nước *Anh* chớ không phải với *Sắc-lê* đệ nhị tâu Hoàng-thượng. Kể trong gia-tộc thì bất lương đã hẳn, ai lại ký một tờ điều-ước với một người nó đã chặt đầu anh rể vua cha, và thân với một tòa nghị-sự, ở đó họ gọi là tòa nghị-sự *Cu-bi-ong*; bất lương thật, ngu-thần cũng chịu là bất lương, nhưng trong nghề chính trị, như thế không phải là ngu dại, vì nhờ có tờ điều ước ấy ngu-thần đã cứu Hoàng-thượng bây giờ còn nhỏ tuổi khỏi được những việc lôi thôi chinh-chiến, mà việc nội-loạn *Cái-dàng*. Hoàng thượng còn nhớ loạn *Cái-dàng* chăng? (Thiếu-đế cúi đầu) việc loạn *Cái-dàng* hẳn lại làm cho thêm khó nghĩ. Ấy là vì thế mà ngu-thần xin bày tỏ với Hoàng-thượng rằng ngày nay xoay sang lối khác mà không cho đồng-minh biết trước thì vừa bất lương, lại vừa ngu dại. Ta sẽ khêu ra chinh chiến, mà cái lỗi tự mình; mình đánh nhau, đáng để cho người ta đánh nhau với mình mà lại dường như mình tuy khiêu chiến mà sợ việc binh đao; vì cho phép năm trăm người, hai trăm người, năm chục người, mươi người nữa, cũng vẫn là cho phép. Một người *Pháp*, là cả một dân tộc; một bộ binh-phục là cả một đạo binh. Tâu Hoàng-thượng, Hoàng-thượng thử vì phỏng như sớm muộn nước ta sẽ có việc binh đao với nước *Hà-lan*, điều đó sớm muộn tất có lúc sẽ xẩy ra; hoặc với nước *Tây ban-nha*, có lẽ việc hôn nhân của Hoàng-thượng không thành thì sẽ có việc binh-đao với nước *Tây-ban-nha* thật. (*Mã-da-linh* nhìn *Pháp-hoàng* chòng chọc); mà có đến nghìn cớ khiến cho việc hôn nhân của Hoàng-thượng có thể không thành được; bây giờ vì thử nước *Anh-cát-lợi* gởi cho nước *Hà-lan*, hoặc cho *Tây-ban-nha* công-cử ra, một đội binh, một toán quân, hay là chỉ giảm bảy nhà qui-phái *Anh-cát-lợi* thì Hoàng thượng có bằng lòng chăng? Như vậy Hoàng-thượng có cho rằng nước *Anh* tuân theo các khoản điều-ước một cách lương-thiện hay chăng?

Vua *Lô-y* lắng tai nghe; nhà vua thấy *Mã da-linh* khêu gợi đến lòng tin-cẩn thì lấy làm kỳ-dị lắm, vì *Mã-gia-linh* đã làm nên bao nhiêu điều lường-đảo trong nghề chính-trị, thiên hạ đã phải gọi là những miếng *Mã da-linh*. Nhà vua rằng:

— Nhưng, trẫm dù không cho phép, trẫm cũng không thể cấm đoán được những nhà qui-phái trong nước trẫm sang chơi bên *Anh*-quốc

— Tâu Hoàng-thượng. Hoàng-thượng phải hạ chỉ bắt họ phải về, hay là khiển trách họ vì đã ở trong một nước đồng-minh mà làm người thù nghịch.

— Nhưng nếu vậy, Đức-ông Giáo-chủ, Đức-ông là người có trí khôn quảng-bác, Đức ông hãy tìm hộ cho một kế, để giúp ông vua cùng-khốn ấy mà không mang tiếng đến ta.

Mã-da-linh rằng:

— Ấy đó, chính điều đó là điều ngu-thần không muốn đó, Tâu Hoàng-thượng. Nước *Anh cát-lợi* sẽ làm theo ý muốn của ngu-thần mà không thể làm hơn thế được; ngu-thần sẽ ngồi yên ở đây mà trông nom việc chính-trị bên *Anh* quốc, chớ ngu thần không trông nom bằng cách nào khác nữa. Nước *Anh-cát-lợi* cứ phải cai-trị như bây giờ mãi, thì chỉ là một cái tổ kiện-tụng trong cõi Âu-tây. Nước *Hà-lan* giúp cho *Sắc lê* đệ nhị: Hoàng thượng cứ để mặc nước *Hà-lan*, hai nước sẽ giận nhau, sẽ đánh nhau; trên mặt bể chỉ có hai nước ấy là nước phú-cường, ta cứ để yên cho chúng phá tan các thủy-đạo của nhau; ta sẽ gây dựng lấy một đạo thủy-quân bằng những tàu bè tàn hại của hai nước ấy, tuy vậy mà còn phải có tiền mua đanh mới được.

— Ô! Những điều tướng-công nói với ta đó mới nhỏ nhen hèn-hạ làm sao!

— Phải, nhưng thật lắm tâu Hoàng thượng nên biết vậy cho. Lại còn hơn thế nữa: Ngu-thần xin vì phỏng như lời Hoàng-thượng có thể không giữ được, tờ điều-ước kia có thể trái đi được, mà khi đã không giữ lời, đã trái điều ước thì điều đó thường thấy rõ, nhưng như thế thì chỉ có khi nào có lợi gì to hoặc khi tờ ước khiến cho mình phải lắm sự phiền. Như vậy, Hoàng-thượng thuận làm điều họ bàn với Hoàng-thượng đó, nước *Đại-pháp* hay hiệu kỳ nước *Pháp* cũng là thế cả, vượt bể sang *Anh* mà giao chiến, thì nước *Pháp* sẽ phải thua. *(Còn nữa).*



ĐỒNG-HỒ
VỎ KỀN
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có cả vòng đeo tay bằng gia rất đẹp
Mặt và kim có chất dạ quang, để xem giờ ban đêm
Giá. . . . . 5$75
Bán ở hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Pho Pa[illegible] Bert. — HANOI
2009

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăn[g] các-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà làm ra không đỡi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« **Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 64 Hanoi.**

Nay kính,
ED. MONTÈS
64, Rue Paul Bert Hanoi

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chút nào cả nay hỡi những người phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi, nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhược tàn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người đau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt hao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bào-chế MONTÈS số 5[illegible] *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa súp, uống một lọ, thì thấy khỏe mạnh và [illegible].

BRONCHOSERUM
Một lọ . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . . 3$25

DẦU GAN CÁ THU
[illegible] 12f.00
[illegible] 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá bạc nhà Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. 4f.45
Độ 0$70 đến 0$80
Sáu lọ. 24f.50
Độ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ 11f.50
Độ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bò) bổ huyết
Một lọ 11f.40
Độ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt [illegible] như bệnh grippe, **bệnh** cúm [illegible] hay thuốc [illegible] **hại người** nhất là bệnh grippe, nhiều **người** phải chỉ trong vài ngày [illegible] **chết.**

Ai có người phải bệnh ấy nên [illegible] **bản-hiệu mua 3 viên thuốc** antigrip**pes. Thuốc này rất thần hiệu đã** [illegible] **vô số người ai cũng biết tiếng.**

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : *cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng [illegible] chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nên muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ủ người cho nóng thì [illegible] trong 24 giờ là khỏi.*

Bào-chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Việt-Nam thanh-niên hội. — Chắc độc-giả còn nhớ rằng độ trước trong báo này có đăng rằng ông Paul Monet là nguyên quan về ngạch Pháo-thủ vừa mới lập tại Hanoi một công cuộc rất hay là « *Việt Nam thanh-niên hội* » (Foyer des Etudiants Annamites). M. Monet vốn khi còn tòng sự ở sở Họa-đồ Đông Pháp đã quyến luyến người An-nam rồi. Nay ông vì phải thương tích trong cuộc chiến-tranh mà được về hưu thì ông định đem hết tài-năng ra mà giúp cho dân tộc An-nam, là lập ra hội ấy đặng giúp cho người mình được mau phát đạt về đường tri-tuệ và đức hạnh.

Hội này tức là một gia-đình cho các bậc thiếu-niên, tân cựu học-sinh Đông Pháp từ 17 đến 30 tuổi được tụ họp cũng như là ở gia-đình mình vậy. Trong nhà hội sẽ có một thư-viện, các thứ nhật-trình Bắc-kỳ và các thứ tạp-chí hay nhất ở bên Pháp, các cuộc chơi giải trí và ở giữa trời, các máy lưu thanh, chớp ảnh, vân vân, lại có nước chè, bánh ngọt cho học sinh ăn uống trong khi giải trí, đọc sách hay là viết bài. Sau nữa hội lại dọn cả phòng ăn, phòng trọ, lấy tiền cực rẻ, cho học-sinh, và nhất là cho các học sinh ở các nơi về.

Các học sinh thiếu niên có chỗ giải trí như vậy thì tránh được bao nhiêu là sự nguy hiểm ở ngoài đường, lại biết hội tập và biết yêu mến nhau. Thỉnh thoảng lại mở cuộc diễn-thuyết về sự học phổ-thông, cuộc đi chơi chung, vân vân, do M. Monet coi sóc, chủ ý là giúp về đường giáo-dục, chứ không có ý gì về các tôn-giáo nào cả.

Nhà sáng lập ra hội này thật đáng cho ai nấy mến phục lắm bởi vậy ai cũng nên vào Việt-Nam thanh-niên-hội (F E A), hoặc viết cho M. Paul Monet 21 Boulevard Rollandes, hoặc viết cho hội-trưởng Hội-đồng quản trị là M. Nguyễn hữu-Tài, giáo học trường trung học, ở hàng Vôi số 8. Hội-đồng quản-trị toàn là các bậc thiếu niên An-nam hoặc đi học ở các trường hoặc đi làm ở các công-sở Hanoi. Điều lệ quan Thống-sứ đã duyệt y rồi, ngài lại cho hội một cái nhà rộng rãi nay đã sửa sang lại rất mới mẻ.

Ông Jean Monnier là giáo-sư trường Cao-đẳng tại Strasbourg hiện qua Hanoi đã định tối thứ năm 11 Mai hồi 8 giờ diễn-thuyết tại nhà hội ở phố Vọng-đức số 5 (gần trại Khố-xanh và trường Paul Bert cũ) cuộc diễn-thuyết ấy ai vào nghe cũng được mà không phải trả tiền, vậy các bạn thiếu-niên ta ở Hanoi bữa đó nên đến dự cuộc diễn-thuyết ấy.

Chừng hai tuần lễ nữa, M. Paul Monet cũng diễn-thuyết tại nhà hội để công-bố về chủ-nghĩa công-cuộc của ông. Ngày nào diễn thuyết thì sẽ báo trước để các ngài biết.

Muốn thuê một cái nhà kiểu tây bốn buồng, có máy đèn.

Ai biết ở đâu có thì mách sẽ được thưởng 50 $.

Hỏi tại Bản-quán.

3258

Khánh-thành chùa Thiên-Phúc — Đến 21 tháng tư ta tức là ngày 17 Mai 1922 tại chùa Thiên-Phúc (gần chùa Bích-lưu phố Rollande prolongée) sẽ làm lễ đúc chuông và khánh thành chùa mới.

Trong thành phố Hanoi mà có một cảnh chùa như thế cũng hiếm có.

Nguyên chùa Thiên-phúc này là do bà Bùi-thị-Bốn xuất tiền xuất lực mà dựng nên.

Hôm ấy bà con ta cũng nên đến, trước là lễ phật ngoạn cảnh, xem cuộc đúc chuông, sau nữa chúng quả cho bà Bùi-thị-Bốn đã làm nên việc công-đức ấy. N. L.

Lời cảm ơn — Tôi thừa mệnh thân mẫu tôi, xin có lời đa tạ các ông, các bà đã có lòng thương mến gởi giấy chia buồn hoặc đi đưa đám tiện muội tôi là Hoàng thị-Sốt ngày hôm qua.

Bào huynh : Hoàng-v-Chuyên
Đồng gia quyến đẳng bái tạ

Lại hai cái nạn ô-tô. — Nam-kỳ thật là một xứ hay sinh ra tai nạn ô-tô, không biết ngày nào các báo mới không phải nói đến những việc thảm thê ấy nữa.

Theo như điện-tín của báo *Avenir du Tonkin*, thì chiều thứ bảy vừa rồi M. Truyền là Tham-tá sở Điện báo đi ô-tô sang Mỹ-tho cùng với ba người anh em bạn nữa. Khi gần tới bến tục gặp khúc đường vòng xe chạy khi mau thì bị đổ. M. Truyền bị xe đè lên sườn thì chết ngay. Ba người ngồi xe cũng bị thương cả.

Ngày chủ nhật lại một cái nạn ô-tô nữa xảy ra cũng ở trên con đường Mỹ-tho. Xe ấy do quan Docteur Auge cầm máy, cũng sẵn nhả khúc đường cong xe vặn rẽ mau quá thì ô-tô đụng phải bờ đê đổ nhào mà hai lần quay lông lốc. Những người ngồi xe bắn ra ngoài, chỉ có một người là Mme Cavillon bị xe đè lên vì cổ vướng vào cái gọng mui xe. Mme Cavillon bị rập sọ và thương-tích nhiều lắm, bệnh tình rất nguy, ông chồng thì đầu bị thương cũng nặng, còn quan Docteur Auge thì bị thương ở trên mắt và má bên tay phải cũng bị nhiều vết thương.

Cuộc thi thơ của cô Ngô thị Quyên. — Ngày hôm qua, bản quán đã nhận được hai cái khăn thêu của cô Ngô-thị-Quyên gởi đến. Nhân tiện xin nhắc để các bạn làng văn nhớ cho rằng cuộc thi thơ đã nhất-định đến ngày 15 Mai này là hết hạn. Vậy những thơ nào gởi đến sau ngày ấy thì bản quán cho vào số ngoại-hạn mà không để hội-đồng điểm-duyệt. Hiện từ hôm gia hạn, lại có hơn một trăm bài nữa gởi đến, thế là cả thảy đã được 548 bài rồi. Chưa biết một chục bạc nhuận-bút, hai cái khăn thêu của cô Ngô-thị-Quyên và một chiếc ảnh phóng đại của hiệu Thụy-ký sẽ về tay nhà văn sĩ nào.

Ngạch tòa Sứ Bắc-kỳ. — M. Ng.-hữu-Đức thư ký hạng nhất ngạch tòa Sứ được phép 29 ngày nghỉ tại Nam-định.

M. Trần văn Bắc đỗ kỳ thi thông ngôn theo như nghị định ngày 5 Novembre 1920 thì nay được bổ thư ký tập sự ngạch các tòa Sứ Bắc-kỳ và sung vào tòng sự tại nhà thương An-nam ở Hanoi.

Tòa Thượng-thẩm. — Hôm qua tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Kẻ cắp giả hình. — Một hôm tên Phạm-bá Cẩn vô nghề nghiệp vào cửa hàng nhà một người tên là Ng-thị-Cả giả là khách mua hàng. Nhân thấy có nhiều khách đương sùm sít mua hàng, tên ấy cầm ngay tấm the xem rồi ù té chạy ra. Người nhà trông thấy vừa kêu vừa đuổi. May có người lính cảnh sát đương đi tuần chạy lại đuổi rồi nắm được cả nhân tang. Tòa án Trừng-trị phạt tên Phạm bá-Cẩn 2 năm tù về tội ăn cắp. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên ấy xuống 1 năm.

Đào ngạch chực ăn trộm. — Tên Ng-v Thu tức Ng chi Tình xưa nay chỉ chuyên nghề trộm cắp kiếm ăn. Một đêm đương đục tường nhà số 10 phố hàng Trống để chực vào ăn cắp không ngờ đâu có một người lính cảnh-sát trông thấy chạy lại đuổi bắt, tên ấy ném cái đục ở đường rồi ù té chạy, nhảy xuống hồ Hoàn kiếm chực lội sang bên kia để thoát. Sau có một người lính nữa hợp sức lại mới bắt được tên Thu. Tòa phạt tên Ng-v-Thu 3 năm tù về tội đào ngạch ăn trộm và hết hạn tù thì bắt đi biệt xứ chung thân, vì tên ấy đã can án nhiều lần rồi. Tòa Thượng thẩm y án.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội đồng thành-phố. — Đến tối thứ ba 16 Mai, hồi 9 giờ, Hội-đồng thành-phố sẽ họp tại tòa Đốc-lý.

Trường Kỹ-nghệ thực-hành Haiphong. — [illegible] được bổ vào trường Kỹ-nghệ thực hành Haiphong :

1° Trợ-giáo hạng tư trong xưởng máy : M. Đặng-văn Nhân đốc công.

2° Trợ-giáo hạng năm trong xưởng máy : MM. Đỗ-văn-Ý và Trần-v-Hoè.

Lấy dao cắt thái-dương. — Trưa hôm thứ hai vừa rồi, một chú Khách là Lâm-phúc-Hưng ở nhà số 51 đường Chavassieux lấy dao phay cắt mạch máu ở thái dương mà tự tử. Quan Cẩm được tin người nhà đến báo thì đến khám ngay rồi cho đưa vào nhà thương được một lúc thì chết, chú Khách ấy năm nay 39 tuổi và đã được 2 con.

SƠN-TÂY

Cách chức. — Dương-văn-Đạt, chạy giấy ở tòa Công-sứ Sơn-tây nay phải cách chức.

Hoàng-v-Kiểm là cựu-binh được bổ chạy giấy hạng năm thay Dương-v-Đạt bị cách chức.

NAM-ĐỊNH

Một cách tâu lại khỏ nhen. — [illegible] Năm nay có mở hội [illegible] mừng ngày hưng-quốc khánh niệm tiết. Nghe đâu năm nay có một ông thầy học [illegible] trung [illegible] đem xếp mỗi cái 5 xu cho bọn 2000 học-trò. Khen ông có lòng nhiệt thành với khánh-tiết, nhưng chắc rằng cái thương-kế của ông nhỏ nhen quá !

T. Đ. lai cảo.

LẠNG-SƠN

Hú vía. — Cách mấy bữa nay có ba ngài đến vào bực danh giá, nhân buổi thanh nhàn, vào nhà một me kia tán chuyện lu bù, ngỏ lời kia khác. Bất ngờ đang khi các vị cười cười nói nói chuyện chi vui thú thì xịch cửa, ông chồng ả đã *moong* về. Thôi, khách hồn phi phách tán, đứng dậy mà nghĩ lời đối đáp. Trong bọn đó một vị còn để dành lại được một ít can đảm, than nhỏ với hai vị kia rằng : « chuyến này trâu bò cũng chết ráo ».

Nhưng mà phước lắm, ông lính lại hảo quá, thấy ba vị ở đó tưởng là họ hàng của vợ Annam mình, nên bảo pha chè nước bận đãi như khách của mình, hỏi han vài điều rồi kiếu từ lui ra về trại.

Được một bữa hú vía.

L. Đ. T. lai cảo.

Kỷ-niệm trận Cameroun. — Hôm 30 Avril vừa rồi ở trong thành quan binh Lê-dương có cho lập hội rất là trọng thể để kỷ-niệm trận Cameroun. Trong thành cờ xí rực rỡ treo đèn kết hoa trông rất là vui con mắt. Trong ngày hội này có bày ra nhiều trò vui như hội kỷ-niệm dân quốc vậy, song khác một chút là lính Lê-dương tự ra làm trò lấy cho thiên hạ xem. Ban sáng các quan Lê-dương có đặt tiệc tại Hôtel, đến hai giờ thì có tiệc rượu của các hàng binh và đến bốn giờ thì phường nhạc bắt đầu trổ khúc để các vai ra trò thiên hạ ngoài phố vào xem đông nghìn nghịt, mãi đến tám giờ tan cuộc mới kéo nhau ra về.

Đánh trận giả — Hôm thứ hai 1er Mai, đạo lính Lê-dương đóng tại bản tỉnh có quan thiếu tá Riet quản đốc đã ra tập trận tại Lạng-sơn và Kỳ-lừa. Toán quân chia ra làm hai bọn, một bọn ở Lạng sơn và một bọn đóng ở đồn Kỳ-lừa. Bắt đầu toán lính Kỳ-lừa khởi thế công tiến sang Lạng-sơn, toán quân bên tỉnh thì giàn ra giữ thế thủ rồi sau thắng thì tiến mãi sang tận Kỳ-lừa. Toán quân tập trông có vẻ hùng dũng, lúc nằm lúc bò lúc chạy, lúc nấp, lúc lội qua suối qua sông, lúc tiến lúc lui, lúc thế thủ, thế công đều nhanh nhẹn cả.

Trộm. — Bấy lâu nay bà con ta ở đây mới lại nghe thấy nói trộm. Mấy hôm trước có kẻ trộm trèo lên gác nhà Hôtel vào ngay phòng một bà đầm trọ ở đấy phỗng mất một cái đồng-hồ đeo tay, một đôi giầy và mấy bộ quần áo của người bồi. Vì đêm hôm ấy nóng nực, bà hất cẩn thận mà mở toang cả cửa ra, quân gian-phi biết lừa đêm khuya bà ngủ say rồi thì lẻn vào mà thi hành thủ-đoạn.

Đã lâu mới lại có việc trộm cắp như vậy, mong rằng quan trên cho truy nã quân gian và hình phạt một cách xứng đáng cho chúng chừa và các thầy cảnh-sát nên tuần phòng cẩn mật thêm lên một chút vì những đêm không giăng và đèn ngoài đường lại không được tỏ nữa thì chúng dễ lẩn quất lắm. L.D.T.

THÁI-NGUYÊN

Ngục-thất. — Ngô-v-Quang là cựu-binh nay được bổ canh ngục thất Thái-nguyên, lương mỗi năm 204 p.

HUNG-YÊN

Thưởng phẩm hàm. — Ông Vũ quang-Thuyết thư-ký phụ-biện tòng sự ở sở Ngân-khố vì có công trong việc công thải mới được thưởng hàm tùng cửu phẩm văn-giai. Các bạn hữu của ông được tin ấy đều lấy làm mừng cho ông lắm.

Chết đuối. — Sáng hôm qua, hồi gần 9 giờ, người ta vớt được ở dưới sông lên một đứa bé chừng bốn tuổi, ngã xuống lúc nào không biết. Lúc vớt lên đã chết cứng rồi, mang lên nhà thương chữa không được nữa.

Hỏi ra thời đứa bé này là con một nhà thuyền chài, nhân lúc người nhà ngủ cả, nó bò ra ngoài mạn thuyền vô ý xẩy chân xuống sông, không ai biết cả.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Lời cáo-bạch về sự lập nghĩa địa ở gần thành-phố Thanh-hóa.

Sinh ra giữa trần-ai gởi xác,
Giọt huyết hồng đặm lọt cùng nhau.
Việc gì chung lộn lo âu,
Sao cho ý hiệp tâm đầu mới xong.
Tình đồng loại đem lòng bao bọc,
Vẫn xưa nay cũng một lẽ thường.
Văn-minh hưởng lộc phú-cường,
Cũng nhờ bè bạn 4 phương như nhà;
Song chút nghĩa gần xa đoàn tụ,
Dẫu dương-gian âm-phủ khác nào?
Linh-hồn kẻ khác xôn xao,
Trăm ngàn người sống ra vào thảnh thơi.
Xin thử hỏi đạo trời tình tục,
Cùng vệ sinh mấy mục có yên chăng?
Chúng tôi nhơn lúc thanh nhàn
Tình cờ nghĩ đến lòng thuyền bồng sanh.
Cầm viết thảo một manh đơn tự,
Xin Đốc-đường, Công-sứ hai quan.
Gia công hiểu dụ quyên tiền,
Kinh doanh nghĩa-địa một nền của chung.
Ai tới tuổi thoát vòng trần lụy,
Cứ đưa vào an trí ngàn thu.
Hai mươi mẫu một khu đất thục.
Ở về làng Thọ-hạc, huyện Đông-sơn.
Xung quanh rào ngõ sẵn sàng.
Bên nhà trú túc, bên đàn quẩy đơm,
Công trình tính cho khaṃ cũng khá,
Phải lo phương liệu thế kiếm tiền,
Hai quan chúa tỉnh đương quyền,
Đã ban cho phép đi quyên phố-thành.
Còn ra nữa theo tình quen biết,
Làm cáo chương, trình hết nguồn cơn
Ai giả mà có lòng nhơn,
Đưa giùm trăm, chục, muôn, ngàn cho thâu.
Vậy nên tỏ đôi câu dài vắn.
Bậc giàu sang tài cán nghe qua.
Thưa rằng :
Người có công phu, kẻ có tiền,
Tương tư là nghĩa giữa trần-gian.
Đua tài Quách-Phác tìm sơn-huyệt,
Học đức Văn-Vương thấm cốt tàn.
Thấy phải không giùm ai gọi giỏi?
Làm ơn mong trả há rằng gan?
Giàu sang phước phận giàu sang mãi.
Của cúng cho ma, Phật phát hoàn.
Nay lời.

Niên-hiệu Khải-định, ngày 15 tháng ba năm thứ bảy (17 Avril 1922)

Trú Thanh-hóa :
Hồng-lô tự khanh hưu trí,
Bùi-tường-Lân
Hàn-lâm thị-giảng sung phán-sự,
Hoàng-Phùng
Đồng thư đốn,
Phụng soạn Hán-văn và dịch quốc-ngữ :
Hoàng-Phùng ký.

Ngài nào, bà nào có lòng giúp cho nhiều ít, xin gởi mandat cho quan Bùi-tường-Lân, Thanh-hóa, Grande rue.

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục này, để đăng những lời bá-cáo về việc riêng, giá đăng báo thì tùy việc, để ai thể tự Phàm những việc đăng ở mục này, ai ký tên, người ấy nhận trách-nhiệm, cho bản-quán không biết theo ra thế nào cả.

Tên tôi là Nguyễn-văn-Thưởng, trợ giáo trường Hàu-thanh oai, huyện Thanh-oai Hà-đông, có đem một em giai con ông cậu để tiện theo học tên là Nguyễn-văn-Ngữ quán làng Kiên-hành, tổng Hoành nha phủ Xuân-trường, tỉnh Nam-định, 13 tuổi đầu húi ca-rê mặt vuông, hai bên tai đều thêm hai cái lỗi như mũi giùi châm, mình đậm đà, lúc nó đi mặc áo vải thâm, quần trắng. Hôm mùng 5 tháng hai ta tự nhiên nó trốn đi. Đã đổ các ngả đi tìm không thấy và cũng đã trình sở Cẩm, sở Mật-thám Hanoi.

Thấy sự phụ tử tình thâm, hàng ngày thêm xót. Nên tôi kính nhờ tòa báo đăng để trình các ông các bà nào có lòng yêu trẻ thấy nó lạc loài, thương tình cưu-dưỡng, hoặc thấy nó bơ vơ ở đâu, xin các ông các bà làm ơn mách bảo cho, thì sau tôi sẽ thân hành đến cảm tạ. 3254

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho : bỏ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. — Mua báo thì tính từ rằm hoặc mùng một tháng tây trở đi cho gọn.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SẤN-NHIÊN

Tối thứ tư:
PHƯƠNG-HOA ĐỆ NHỊ
Tối thứ năm :
QUỈ ĐOÁN GIA TỪ

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 10 Mai đến thứ ba 16 Mai 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 6 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

SAPPHO
Phiến ảnh đại mỹ thuật Đại pháp dài 4 hồi
HỒI THỨ 1 và 2
Nghỉ

SAPPHO
Chớp nốt hồi thứ 3 và 4

ANH EM CHÍ THIẾT
Hài-kịch rất buồn cười! Không thể nào nhịn được.

Tuần lễ sau sẽ chiếu phiến ảnh
LE DESTIN ROUGE
Rất hay ! rất lạ !

Từ 1er Avril giờ đi
[illegible] nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

TOURNÉE DE MUSIC-HALL
M. ABEL MAJUREL chủ-nhiệm
PHƯỜNG CA-VŨ VÀ NHẠC THÁI-TÂY
TẠI HÀNG CƠM BA TỪNG
Ở một buồng rất to có quạt máy nhiều

Cứ ba ngày trong tuần chủ-nhật
Thứ ba, thứ năm và thứ bảy
Đúng 9 giờ sẽ có :

NHỮNG BÀI HÁT — NHỮNG THỨ KHIÊU-VŨ — NHỮNG TRÒ KHÔI-HÀI

Mỗi ngày đổi trò một lần
Hay lắm ! Hay lắm !

Giá chỗ ngồi :

Biệt hạng. . .	2$50
Hạng nhất . .	1,50
Hạng nhì. .	0$50 người thường
— . .	0,40 binh-lính

Bán vé trước ở Hôtel Métropole
3255

NHÀ BA MÙI

Số giây nói 323

Nhà ba mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe

Nay cáo-bạch
[illegible]

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Tổng-cục ở số 18, Phố Mã-Vỹ / **Ấn-quán ở số 45, Phố Hàng Bồ** — **HANOI**

ĐIỆN-THOẠI SỐ 167

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được cái nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KÝ ở phố hàng Bồ, số nhà 45, kể từ ngày 4 Mai 1922 mà đi thời chúng tôi nhận nhà in ấy làm của thư-xã ; chúng tôi lại mới nhận được máy in chữ in ở bên Tây gửi về nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy xin các Ngài có dùng đến việc in sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chủ-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HUY
Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ
HANOI
3257

Bibliothèque de l'Ecole française d'Extrême-Orient (Fonds Cornell) (Microfilms de l'Université Cornell)

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Tàu tới tàu đi

Tàu *Eubée* chuyến 27 Mai thì ở Hai-phong sẽ chạy vào Saigon và sang Pháp.

Tàu *Azay-le-Rideau* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp ngày 21 Avril.

Tàu *Amiral Latouche-Tréville* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp ngày 25 Avril.

Tàu *Amiral Ponty* ở Marseille sẽ chạy sang Đông-pháp ngày 25 Mai.

Tàu *Porthos* ở Yokohama sẽ chạy ngày 4 Mai và Thượng-hải ngày 10 Mai. Chừng đến 14 Mai thì tới Hai-phong.

Tàu *Chambord* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp và Nhật-bản ngày 5 Mai.

Tàu *Hanoi* mang thư đi Hoi-hao, Quảng châu-loan và Hương-cảng, đến ngày 12 Mai hồi 8 giờ sáng ở Hai-phong sẽ khởi hành.

Đấu giá

Ngày 30 Mai 1932 hồi 10 giờ tại sở Service maritime Haiphong sẽ đấu-giá lấp nốt cái phần giữa con sông Bonnal ra mãi đến cửa Cấm.

Việc làm đáng là 84.514p.00.

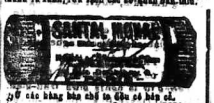
Ký quỹ lạm 1.400 đồng.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quán, thì cho biết cái cổ là ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy bọc ngoài, để cho người làm đỡ tốn kiếm. Các sáu ngài thường hay ký tên rồi lại, hoặc biên giả, không cho địa chỉ rõ-ràng ra, nhiều khi không biết đường nào mà trả lời.

KHUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Nhiều người có tưởng bệnh khí hư không cần-hệ gì cho lắm, không cần phải chữa, tự nghiên bệnh cũng khỏi khỏi. Khi bị bệnh thì người ta thấy bức rức khó chịu, mà khi đi tiểu tiện thì đau đớn lạ lùng, lúc đó uống một ít thuốc là thấy dễ chịu, tưởng rằng khỏi rồi. Ấy thực là tầm to vậy. Bệnh khí hư sinh ra nhiều nỗi khó khăn. Sưng bàng-quang mà sinh ra đi tiểu tiện luôn; sưng nhiệp-hộ-huyền mà làm cho bồng huyết nơi nội-quản ngăn mất đường tiểu tiện. Những dịch-hoàn cũng sưng lên mà làm đến tuyệt sản đi được. Các bệnh ấy làm cho dần gối sưng lên, mà người đau không thể cựa cuy được. Mà đàn-bà thì sinh ra các bệnh phụ-bộ, cũng là bệnh tuyệt sản và sau sinh ra ốm nặng. Người ta đã biết bệnh khí hư-độc phải điều trị, mà lại cần phải có thứ thuốc nào chữa chắn, thuốc nào công-hiệu, ấy chính là thứ thuốc *Santal monal*. Các quan-lương-y đã nghiên-thuốc *Santal monal* là một thứ thuốn-cải tiến, hiệu các nhà thương ở Tây-giới nay đã có dùng luôn cả. Thuốc này chữa bệnh khí hư thì thực là thần-tinh, bết đau lại trình khỏi được những nỗi khổ khăn và làm cho nhẹ-thấy thành ra xanh, rửa sạch các sự quan hệ-thu.



Gửi các hàng bán chữ in đầu số bên cả.

2054

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CÔ PHÁP THƯƠNG TÂN TẠI

Số 7, cạnh trường Tuyên

CỔ BẢN. Hai cái phá thật công kiểu mới, số 28 phố Ngọc-thanh giá cả . . . . . 1.200 $.00

CHO THUÊ: Một nhà gác rộng 2.058 thước vuông ở đường Rollipot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề dáng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hàng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các kiện buôn lại.

2056

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTES

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Thuốc SOLUTION A, các ống

Thuốc SOLUTION B, các ống

Mấy thứ bán-hiệu hay bán :

Các thứ thuốc nước dùng để tiêm vào da

Thuốc SIROP PECTORAL trị ho

Thuốc sao chỉ người lên cùng đau đầu

Thuốc lậu hiệu MONTES

Thuốc mỗi ống 3$ 25 một chai

Thuốc mỗi ống 1$ 25 một chai

Goutte « NÉTHARSINATE »

1$ 00 một lọ

Goutte « VIRGINIE »

1$ 00 một lọ

BÓ BUỘC THUỐC

đủ dùng để thí-nghiệm hóa-học

BÔNG MỠ-SẺ

Kính-lúp, đồ-hồ, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và FOUGLA

Và giấy ảnh, thuốc *Chlora* và thuốc *Brumure*

Bán buôn và bán bao bì

Bán sắt và bán lẻ

THUỐC ĐỎ

0$ 90 một chai 1/4 litre

Thứ thuốc giang mai lối bí mật hay có. Bàng thuốc nhà thì nên dùng thuốc này cho tiện ngay! Dùng thuốc khác rồi cũng chả phải không-công mà phải cám-ơn thuốc này đâu. Thuốc này thì hay lắm, nếu ai đã dùng rồi thì sẽ rõ cho người ta hay. Mỗi ống thuốc này có thể chữa được trong một tháng mà một chai lớn 1/4 litre thì chữa.

TÂM TỈNH Y QUÁN

Hiện chúng tôi nay có thầy thuốc ấn mạch, biết thực hư hàn nhiệt, trị bệnh biết nội ngoại cần nguyên, khám kiến cao đơn chế luyện tinh tế, điều nghiệm lắm lắm, dân chúng cực ngày cực trọng, mà số sống phác còn chữa cũng được bổ-sinh khởi tử, giảm tử lấy phải 916. Nghèo cùng quá thì giếp đi cho thọ khỏi, xin quý-khách nhớ kiệu Tam-Tinh-Y Quán ở phố hàng Mã Mây, số nhà 91, Hanoi.

Xin kể sau bệnh như sau này :

Nội thương ngoại cảm các bệnh, thai tiên sản hậu các bệnh, tiểu nhi cam kinh tả lị các bệnh, tinh trị kinh niên đau bụng đau tức ho lao đàm suyễn, phế thũng cổ chướng phong thấp, bất toại, đau mắt màng mộng sang tử mộng tinh, gi tinh, lay sinh lậu tinh, hoạt chọc hạ cam, chi dương mai, đau bà kinh nguyệt bất điều, khí hư huyết bốt, bệnh đái, sinh đẻ.

Thuốc lậu đặc biệt giá :

Một chai thuốc nước thụt	0$ 80
Ống thụt	0 50
Một hộp thuốc uống	1 00

2057

NGUYỄN-HỮU-THU dit **SEN**

HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN :

Tàu BẢO-THẠCH JADE chạy Hải phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong

Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định

Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.

Tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes), Lâm.

Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến an.

Tàu CHAMPAGNE chạy Hải phòng Hongay.

Tàu ĐỒ-SƠN chạy Hải-phòng Hải dương.

Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành. Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng

Phố Bonnal số 31 — Phố Tourane số 9

TÉLÉPHONE N° 881

2011

Mỗi cái cá cược **2$70** Đáng xinh lắm!

Bản-hiệu mới sang nhiều đồng-hồ vỏ kèn, đáng xinh đẹp, máy kép chạy thực tốt, bảo-hành 2 năm, giá mỗi cái cá cược 2$70. Hễ lấy từ 3 cái trở lên chúng tôi xin chịu tiền cước, và hạ giá mỗi cái tính 2$50. Gửi cách lĩnh hóa giao ngân.

Xin quý khách chiếu cố cho, mau mau kẻo hết.

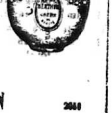
2034 **TONG-VUNE-TAI**, 49, Phố hàng Ngang, Hanoi

KEM

HIỆU

BERTHUIN





Xem thử kem này thì đa đẻ được mềm mại, chả khác gì nhung vậy

PACHOD Frères & Cie LYON

2048

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 50 ngay cửa Nhà-Thờ Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình dân, ma lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính-quán 2048

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các quí-khách biết rằng chúng tôi thuần bán chín Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười giê rồi, mới lấy tiền, trong những các nhà tư mà mua thì phải có giấy chắc chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là : để bán của nhà ruộng nương (Titres de propriétés), phiếu Quốc-trái, (Titres d'Emprunt Français), phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc trái, công thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì hạo giá chúng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gốc ; mà khi đến hạn giá tiền, mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giữ lại các giấy má ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở, trúng số thì cái số ấy phần thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy xin hỏi tại các tòa Công-sở.

Kính cáo

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.

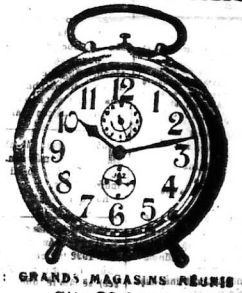
133, Avenue Paul Doumer,

HAIPHONG.

2035

JAZ

RÉVEIL DE PRÉCISION



BÁN TẠI : GRANDS MAGASINS RÉUNIS HANOI.

Giá : 20 francs.

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-BỔ-MỤC *dịch thuật*

Mạnh sĩ nguyên liền giả-cách đau bụng, cáo từ ra về, đem chuyện quan trạng-nguyên giông một *Mạnh-lệ-quân* nói cho *Mạnh-gia-tinh* biết. *Mạnh-gia-tinh* cười mà thưa rằng :

—Bố là khỏ mỗ giống nhau mà thôi, nên quả em con thật thì khi nào dám lấy vợ !

Mạnh-sĩ-nguyên nói :

— Ấy ta cũng nghĩ như vậy, cho nên mới chắc là không phải *Mạnh-lệ-quân*.

Từ đo hai cha con *Mạnh-sĩ-nguyên* mỗi khi gặp mặt *Lệ-minh-đường* ở trong triều, cũng cứ yên trí như người không quen biết nhau bao giờ. Khi *Lệ-minh-đường* mời *Mạnh-sĩ-nguyên* uống rượu rồi quay đi, trong lòng đau xót, nghĩ thầm : ta thật là đứa bất hiếu ! chỉ vì muốn cứu nhà *Hoàng phủ* mà cha con cùng gặp, đến nỗi không dám nhận nhau.

Các quan uống rượu mãi đến chiều tối mới tan. *Lệ-minh-đường* chỉ vì dùng tiệc khách nhiều mà hai chân đau dần. Khi lên đến trên lầu nàng *Tô-hoa* dự ý dậy, các nữ-tỳ bắc ghế mời. *Lệ-minh-đường* ngồi. *Lệ-minh-đường* chỉ cái đầu ngẫm-nghĩ, chẳng biết đến nay *Lương* tiên-thư có chịu nghe lời anh ấy hay không ta chẳng Vì thế mà thành ra *Lệ-minh-đường* chẳng đoái nhìn gì đến tân-nhân cả.

Nàng *Tô-hoa* lại ngồi thầm : tân lang thật giống *Mạnh-lệ-quân*, nhưng cớ sao không nhận biết ta mà tỏ xem cách cử-động thì trông không ra dáng dân bà. Giá-sử bây giờ chàng không phải là *Mạnh-lệ-quân* thì ta biết làm thế nào. Sau nàng lại nghĩ thầm : lượi dao sắc kia ta để giấu ở dưới gầm giường, nếu có xảy ra sự gì thì ta quyết liều mình tự-vẫn.

Bấy giờ hai người cùng nhau uống rượu hợp-cẩn. *Lệ-minh-đường* uống được nhiều rượu, đã hơi ngà-ngà say, mới nhìn kỹ tân-nhân, nhận ngay được là nàng *Tô-anh-tuyết*, và *Lệ-minh đường* nghe nói *Lương* thừa-tướng quản lị *Vân-nam*, đoán cháu là khi phu-nhân tiến *Kinh* đi đường thủy, cho nên cứu được *Tô-anh tuyết* mà nhận làm nghĩa-nữ. Nay lại cùng ta gặp gỡ, thật là một sự may-mắn cho ta. *Lệ-minh đường* nhìn lại, quả thị là *Tô-anh-tuyết*.

Nàng *Tô-hoa* bấy giờ nhìn lặng ngồi nhìn không nói câu gì. Nàng chỉ ấy-náy trong lòng : nếu là *Mạnh lệ quân*, có sao lại không nhận được ta. Nay ta nhìn kỹ, quả thị một chàng thư-sinh, ta còn mặt mũi nào mà trông thấy người ta nữa. Khi ấy nàng ngẫm nghĩ, tự lấy làm hổ thẹn, thành ra không dám ngẩng đầu lên.

Lệ-minh-đường nghĩ mà cười thầm : ngán thay cho *Tô-anh-tuyết*, cũng khéo ngu-ngốc. can chi phải bỏ thèn ! *Lệ-minh-đường* nghĩ vậy, lại cố ý nhìn nàng chòng-chọc, không hề chớp mắt chút nào. Nàng *Tô-hoa* vừa sợ vừa thẹn thình-thình trống ngực, nét mặt đỏ bừng. *Lệ-minh-đường* lại càng buồn cười, nghĩ thầm : nếu vậy thì nàng thật hèn quá ! Ấu là để ta thử bỏn chơi một cuộc xem sao

Lệ-minh-đường liền bảo các nữ-tỳ rằng :

— Bây giờ đêm đã khuya rồi ! Các con hầu hạ khó nhọc, cho các con xuống lầu mà đi nghỉ.

Các nữ-tỳ vâng mệnh đi cả. *Lệ minh-đường* đóng chặt cửa phòng lại, rồi ngồi xuống ghế, lầm bầm mà nói rằng :

— Từ nãy đến giờ có các nữ-tỳ hầu quanh, khiến cho tôi không dám nhìn kỹ. Tôi chắc rằng một vị tiểu-thư con quan Thừa-tướng, không phải là một vị-tỳ tầm-thường đâu !

Nói xong lại vừa uống rượu, vừa nhìn nàng *Tô hoa*. Nàng *Tô hoa* bấy giờ đoán chắc không phải *Mạnh-lệ-quân*, hổ thẹn bội phần. Nàng nghĩ thầm : ta nhìn không ra, rõ ràng là *Mạnh-lệ-quân*, có sao lại nói rằng ấy ? Nàng liền đứng dậy, ngồi vào mép bên giường. Trong lòng những nghĩ ngờ, cái dáo

Lệ-minh-đường cố ý trêu chọc mới đứng dậy mà rằng :

— Bây giờ tôi say rượu quá hai mắt hoa mờ, nhìn không được thực, âu là phải cầm ngọn nến để khỏi phụ cái uống-tàn của một bậc thiện-kim liền thư

Nói xong, liền đứng dậy cầm ngọn nến. Nàng *Tô-hoa* nghe tiếng nói, quả là tiếng *Vân-nam*, có sao lại nói là người *Hồ-quảng*. Bấy giờ nàng lại ngại ngờ, cũng đứng dậy mà bảo rằng :

—Tôi nghe quan trạng-nguyên là người huyện *Tương-dương* thuộc tỉnh *Hồ-quảng*, có sao lại nói tiếng *Vân-nam* ? Tôi chắc người là nữ lưu mà cải dạng làm-tắc. Nếu người không thú thực tôi sẽ nói với thân-phụ tôi tâu triều-đình mà trị-tội. Cái lội thay hình đổi dạng để lừa một vị tiểu-thư con quan thừa-tướng, không phải là một vị-tỳ tầm-thường đâu !

Lệ minh-đường nghĩ lại cười thầm : đến bấy giờ mà vẫn nghi ngờ, chưa biết chắc là là trai hay gái, âu là ta hãy bỏn chơi lác nữa. *Lệ-minh-đường* mới nghiêm nét mặt mà đáp rằng :

— Phu-nhân nghĩ lầm ! tôi đây liên trộng tam-nguyên hiện sung vào Hàn lâm viện nếu là cải dạng nam trang thì khi nào tôi cả các khảo-quan lại không biết mà cho tôi được thi ? Quan thừa-tướng đây khi nào lại lấy tôi đỗ hội-nguyên mà gả phu-nhân cho tôi ? sao phu-nhân khéo đa nghi làm vậy !

Nàng *Tô-hoa* lắng tai nghe thì quả thị là tiếng người *Vân-nam* mới đáp rằng :

— Quan trạng-nguyên ơi ! tôi biết lai-lịch của người rồi ! Người là con gái nhà họ *Mạnh* ở *Vân nam*, nhân vì triều đình giáng-chỉ tứ hôn cho họ *Lưu* người mới cải dạng nam trang đi trốn, sau gặp *Khang-thược-sơn* nuôi làm nghĩa-tử, thì đỗ trạng-nguyên, thì là người đã phạm cái tội « khi quân » ! Khi nào lại cho được mất tội !

Lệ-minh-đường nghĩ thầm : nàng lại cây mình là một vị tiểu-thư con quan thừa-tướng đề mà dọa nạt ta, bỏ đề khi nào ta lại có sợ, mới đáp lại rằng :

Tôi đây cũng biết cái lai-lịch của nàng. Nguyên nàng là con gái họ *Tô ở Vân-nam*, vì tôi thổ-tiết trốn đi, mà nàng đem « Khi quân » mạo làm con gái họ *Mạnh*. Khi sẽ nhà họ *Lưu* thì nàng giết đạo hành-thích, rồi giec mình xuống nước, may gặp phu-nhân đây cứu làm nghĩa nữ. Nàng lánh cho họ *Mạnh* bắt đền họ *Lưu*, mà thành-thượng phải giáng bỏ và phải cần « Di tử vật luận ». Nàng không chết, đâm nói dối là chết, nay lại giả mạo làm tiểu-thư con quan Thừa-tướng, để khi-bản triều-đình. Nếu tôi tâu rõ đầu đuôi thì cái tội tày đình kia biết trị cách nào cho đáng !

Nàng *Tô hoa* bấy giờ biết rõ là *Mạnh-lệ-quân*, mừng mừng sợ sợ, xiết bao là tình, vội vàng lấy tay bưng miệng *Lệ-minh-đường*, rồi sẽ bảo nhỏ rằng :

— Chết nỗi ! tiểu-thư bé mồm chút, kẻo lỗ mà bại-lộ ra mất !

Lệ-minh-đường cởi mở áo ra, hai người khoác tay nhau mà ngồi ở một bên cạnh giường. Nàng *Tô-hoa* lại hỏi rằng :

— Tiểu thư thật là kỳ-tài ! Một người nữ-lưu trẻ tuổi, làm thế nào mà cao trúng trạng-nguyên được.

(Còn nữa).

NGUYỄN-V.-LUẬN